

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019–2022 VÀ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2017–2022
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
- CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần PVI (PVI),

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần PVI tiến hành bầu thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2019 – 2022 và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2017 – 2022 theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm những quy định về việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2022 và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 của Công ty cổ phần PVI tại ĐHCĐ thường niên năm 2019.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát

Theo quy định tại Điều 35 Điều lệ Công ty cổ phần PVI, Điều 164 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của PVI;
- Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của PVI và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của PVI trong 03 năm liền trước đó.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy định tại Điều 24, Điều lệ Công ty cổ phần PVI, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật;
- Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.
- Là cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu ít nhất 6% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của công ty tại thời điểm chốt danh sách bầu cử hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh.

Điều 3: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu và người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty cổ phần PVI do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 11/03/2019.

Điều 4: Đề cử ứng viên Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị

4.1 Đề cử ứng viên Ban Kiểm soát:

Cổ đông nắm giữ ít hơn 6% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

4.2 Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị:

4.2.1 Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2012 – 2017 của HĐQT.

4.2.2 Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị:

Các cổ đông nắm giữ nhỏ hơn 6% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

5.1. Danh sách ứng cử viên vào BKS/HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo Mã cổ đông;
- Cổ đông được phát phiếu bầu theo Mã cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo Mẫu quy định của PVI, không có dấu của PVI;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).
- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

Điều 6: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

- 6.1. Việc biểu quyết bầu thành viên BKS, bầu bổ sung thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 6.2. Quyền biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu, hoặc được ủy quyền của cổ đông. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- 6.3. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên BKS và một (01) Phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT tương ứng với số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền.
- 6.4. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của BKS hoặc số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT. Cụ thể như sau:

(i) Bầu thành viên BKS

$$\boxed{\text{Tổng số quyền biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu của BKS}}$$

(ii) Bầu bổ sung thành viên HĐQT

$$\boxed{\text{Tổng số quyền biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu bổ sung của HĐQT}}$$

- 6.5. Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - + Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.
 - + Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
 - + Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
 - + Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS, HĐQT.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS, HĐQT

- 8.1. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2022, HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, đảm bảo trên 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
- 8.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS/HĐQT thì sẽ lựa chọn người nào sở hữu/đại diện sở hữu nhiều cổ phần PVI hơn tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 11/03/2019.
- 8.3. Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên BKS/HĐQT đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 1 còn lại. Trường hợp vẫn không bầu đủ số lượng thành viên BKS/HĐQT, thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do ĐHĐCĐ quyết định.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.
- 9.2. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 11 (mười một) Điều, được đọc công khai tại ĐHĐCĐ có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**